

Bản án số:104/2021/HS-ST  
Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hằng  
2. Ông Đào Văn Kiểm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức M - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:** ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2021/TLST-HS ngày 13/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 16/8/2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN M T** - sinh ngày 30/3/1989, tại xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức V - sinh năm 1958 và bà Phùng Thị Đ - sinh năm 1957; Có vợ là Phùng Thị L - sinh năm 1987 và 02 con; Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 09/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T20.000.000đồng về tội “Đánh bạc”.Thi hành xong án phí ngày 03/6/2021 và chấp hành xong hình phạt tiền ngày 14/6/2021;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 ra Lệnh tạm giam, đến ngày 30/7/2021 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện tại ngoại tại khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**2. NGUYỄN ANH T** - sinh ngày 16/8/1986, tại xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức V - sinh năm 1958 và bà Phùng Thị Đ - sinh năm 1957; Vợ con chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 09/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T20.000.000đồng về tội “Đánh bạc”.Tu thi hành xong án phí ngày 09/4/2021 và chấp hành xong hình phạt tiền ngày 14/6/2021;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 ra Lệnh tạm giam. Ngày 30/7/2021 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện tại ngoại tại khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**3. LÊ VĂN M** - sinh ngày 10/10/1997, tại xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn V sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị X - sinh năm 1977; Có vợ là Lê Thị O - sinh năm 1997 và 02 con; Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPHC ngày 28/5/2021, Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. M đã nộp phạt xong ngày 31/5/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**4. BÙI VĂN N** - sinh ngày 13/01/1990, tại xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Hà Thị T - sinh năm 1944; Có vợ là Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1995 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**5. PHÙNG QUANG Đ** - sinh ngày 19/5/1984, tại xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình Đ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Phùng Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1943; Có vợ là Nguyễn Thị Kim O - sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phùng Thị L - sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 04/6/2021, tại quán nước, bi-a của chị Phùng Thị L thuộc khu 1, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Đì CSĐT tội phạm về TTXH, Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Bùi Văn N, Lê Văn M, Phùng Quang Đ, đều cư trú tại: Khu 1, xã K, thành phố Việt Trì đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “liêng” thắng thua bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc bàn inox, 05 chiếc ghế inox đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.720.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Bùi Văn N, Lê Văn M, Phùng Quang Đ đã khai nhận về hành vi đánh bạc của mình như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/6/2021, T, Tu và N đến quán nước, bi-a của chị L để chơi. Trong lúc ngồi uống nước thấy trong quán của chị L có sẵn bộ bài tú lơ khơ để ở bàn, T, Tu, N cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”, cả ba người đều đồng ý. T, Tu, N đánh đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì lần lượt có M và Đ đến đó uống nước và cùng chơi. Năm người ngồi trên năm chiếc ghế inox quanh chiếc bàn inox của quán để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách chơi và tỷ lệ thắng, thua như sau:

Trước khi bắt đầu ván bài, mỗi người chơi phải bỏ ra số tiền 20.000 đồng để góp “Gà”, sau đó người cầm cái dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân xáo trộn các quân bài rồi chia đều cho mỗi người 03 quân bài úp trước mặt, các quân bài còn lại sẽ không sử dụng đến được để úp xuống vị trí ở giữa của những người chơi đến khi hết ván. Người cầm cái sẽ được “Tổ” hoặc “Úp bài” đầu tiên, sau đó lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ, người chơi tiếp theo sẽ có quyền lựa chọn “Tổ”, “Theo” hoặc “Úp bài”, có nghĩa là: “Tổ” là đặt cược thêm số tiền cao hơn số tiền người chơi trước đã đặt, tiền tổ tối đa là 100.000 đồng/01 lần và không hạn chế số lần tổ trong ván bài; “Theo” là đặt cược tiền bằng đúng số tiền mà người chơi trước đã đặt; “Úp bài” là chịu thua, không tham gia ván bài đó nữa và thua mất số tiền đã đặt cược trước đó. Ván bài sẽ kết thúc khi không có ai tổ thêm nữa và sẽ so sánh bài của những người chơi còn lại để tính thắng thua. Thứ tự so sánh được quy định như sau: Cao nhất là “Sáp” tức là có ba quân bài giống nhau, nếu trong ván bài có nhiều người chơi có “Sáp” thì so sánh theo quân bài từ quân bài “A” là cao nhất lần lượt trở xuống thấp nhất là quân bài “2”. Sau “Sáp” là “Liêng” tức là có ba quân bài liên tiếp nhau không cùng chất, nếu có cùng “Liêng” thì so sánh quân bài lớn nhất hoặc theo chất lần lượt từ cao xuống thấp “rô, cơ, tép, bích”. Cuối cùng nếu không xếp được các bộ như trên thì so sánh hàng đơn vị điểm cộng ba lá bài của người chơi (lớn nhất là chín điểm), quân “A” tính một điểm, các quân “10, J, Q, K” tính là không điểm. Người thắng sẽ được tiền “Gà” cùng toàn bộ tiền người chơi cược ở ván đó, cầm cái và chia bài ván bài tiếp theo. Khi bắt đầu đánh bạc, N là người chia bài đầu tiên.

Năm người cùng nhau đánh bạc liên tục đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị

phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Quá trình điều tra các bị cáo tự khai nhận về số tiền dùng vào việc đánh bạc: Nguyễn M T bỏ ra 1.000.000đồng; Nguyễn Anh Tu bỏ ra 270.000đồng, Bùi Văn N bỏ ra 3.700.000đồng, Lê Văn M bỏ ra 910.000đồng, Phùng Quang Đ bỏ ra 840.000đồng, các đối tượng sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng dùng để đánh bạc thu giữ tại chiếc bạc mà các đối tượng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc là 6.720.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau về phương thức, thủ đoạn phạm tội và phù hợp với vật chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 91/CT-VKS-VT ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố các bị cáo Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Bùi Văn N, Lê Văn M và Phùng Quang Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo nêu trên phạm tội đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn M T và Nguyễn Anh Tu; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Văn M; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn N; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Phùng Quang Đ. Xử phạt bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Anh Tu mỗi bị cáo từ 07 tháng đến 10 tháng tù, nhưng được trừ đi số ngày tạm giữ, tạm giam; bị cáo Lê Văn M từ 04 tháng đến 07 tháng tù, nhưng được trừ đi số ngày tạm giữ, tạm giam; bị cáo Bùi Văn N từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; bị cáo Phùng Quang Đ từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu 6.720.000đồng để nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc bàn Inox và 05 chiếc ghế Inox.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng hình sự*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ buộc tội*: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 04/6/2021, tại quán nước, bi-a thuộc khu 1, xã K, thành phố Việt Trì của chị Phùng Thị L các bị cáo Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Lê Văn M, Bùi Văn N và Phùng Quang Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” thì bị tổ công tác Đi CSĐT tội phạm về TTXH, Công an thành phố Việt Trì phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.720.000 đồng và toàn bộ công cụ, phương tiện dùng để đánh bạc. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó cả 05 bị cáo đều là những người thực hiện tích cực. Hành vi của 05 bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, đã phạm tội vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội*: Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia tích cực vào việc đánh bạc trái phép. Vì vậy các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền dùng để đánh bạc đã bị thu giữ tại chiếu bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm để trừng trị, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa trong xã hội, làm gương cho người khác.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo là người có hiểu biết xã hội, nhưng không chịu làm ăn chính đáng mà lại rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, người thắng thì được tiền, người thua thì mất tiền, tất cả thắng hay thua đều là trái pháp luật, nên các bị cáo phải

chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra. Lần phạm tội này bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Anh Tu phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên phải xử lý nghiêm vì 02 bị cáo coi thường pháp luật vừa bị kết án ngày 09/4/2021 nay lại tiếp tục phạm tội, nhưng khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo vì được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Còn bị cáo Lê Văn M, Bùi Văn N, Phùng Quang Đ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Phùng Quang Đ do bố đẻ được tặng thưởng Bằng khen kháng chiến là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn M, Bùi Văn N, Phùng Quang Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lê Văn M cũng vừa bị Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục hành vi đánh bạc, nên cần phản xử lý nghiêm. Đối với bị cáo Bùi Văn N và Phùng Quang Đ, các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, nên khi lượng hình cần xem xét hình phạt phù hợp.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy cách ly bị cáo T, Tu và M ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Còn đối với bị cáo N và Đ chưa cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với 02 bị cáo cũng có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự còn quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng, nhưng qua xác M thì thấy các bị cáo không có tài sản riêng, có thu nhập không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Số tiền 6.720.000đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ; Còn 01 bàn Inox và 05 ghế Inox là tài sản hợp pháp của chị L, chị L có đơn xác định tài sản này không còn giá trị, không xin nhận lại, nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] *Các vấn đề khác*:

Quán nước, bi-a làm là điểm mà các đối tượng cùng nhau đánh bạc thuộc quyền quản lý của chị L, quán đang trong quá trình hoàn thiện, khi các đối tượng đến đánh bạc tại quán, chị L không có mặt ở quán, không biết các đối tượng đánh bạc và cũng không có thu lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Anh Tu.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn M.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn N.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Quang Đ.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Lê Văn M, Bùi Văn N và Phùng Quang Đ phạm tội “Đánh bạc”.

#### **Xử phạt:**

- Nguyễn M T 07 (Bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 30/7/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Nguyễn Anh Tu 07 (Bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 30/7/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Lê Văn M 04 (Bốn) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bùi Văn N số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Phùng Quang Đ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.720.000đ (Sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 bàn Inox và 05 ghế Inox.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 12/8/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0001910 ngày 13/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc các bị cáo Nguyễn M T, Nguyễn Anh Tu, Bùi Văn N, Lê Văn M, Bùi

Văn N và Phùng Quang Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Các bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Ngọc Dũng**